

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 21/03/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ - TỈNH KONTUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Bình.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thanh Hải – Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Du.

Ông Đoàn Minh Hoàng – Chủ tịch Hội nông dân xã Kon Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 21/3/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/HSST-QĐ ngày 17/02/2023 đối với bị cáo:

LĐN, sinh năm 1981 tại Thanh Hoá; nơi cư trú: T 3, xã TT, huyện TX, tỉnh TH; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LĐC (đã chết) và bà NTT (đã chết), vợ là LTL và 02 con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: ĐTT, sinh năm 1986 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh PKC, sinh năm 1982 (là chồng của bị hại); địa chỉ: T 1, xã TC, huyện ĐT, tỉnh KT. Có mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh PKC: Chị PTKO; địa chỉ: T 6, thị trấn PLK, huyện NH, tỉnh KT. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. PĐTN, sinh ngày 03/01/2009; PĐKT, sinh ngày 18/10/2012; PĐKT1, sinh ngày 24/5/2016 (là con của bị hại).

Người đại diện hợp pháp của PĐTN; PĐKT; PĐKT1: Anh PKC, sinh năm 1982 (là cha).

Cùng địa chỉ: T 1, xã TC, huyện ĐT, tỉnh KT. Có mặt.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL

Địa chỉ: L Ó, xã IaD, huyện ĐC, tỉnh GL.

Người đại diện theo pháp luật: Ông TĐT; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc công ty.

Địa chỉ: L Ó, xã IaD, huyện ĐC, tỉnh GL. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị MTKH, sinh năm 1976; địa chỉ: T 3, xã TC, huyện ĐT, tỉnh KT. Vắng mặt.

2. Anh LVT, sinh năm 1971; địa chỉ: L Ó, xã IaD, huyện ĐC, tỉnh GL. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 03/9/2022, LĐT điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 81B 01584 của Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL, lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ huyện Đăk Tô đi huyện Ngọc Hồi. Đến Km 1502+500, thuộc Thôn 2, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô thì thấy có xe mô tô biển kiểm soát 82K5 - 6852 do chị ĐTT điều khiển (không có giấy phép lái xe) đi từ đường dân sinh (bên phải theo chiều đi của bị cáo) ra đường Hồ Chí Minh là đường ưu tiên và có chiều hướng rẽ trái qua đường nhưng không có tín hiệu báo rẽ. Thấy vậy, LĐT điều khiển xe tránh sang làn đường ngược chiều để vượt xe mô tô. Cùng lúc này, chị ĐTT không chú ý quan sát xe phía sau, không đảm bảo an toàn nhưng vẫn điều khiển xe chuyên hướng qua đường. Do đó, phần đầu bên phải của xe ô tô đã va chạm vào sọt hàng bên trái của xe mô tô làm chị Thi ngã xuống đường, hậu quả chị Thi chết tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Công an huyện Đăk Tô đo nồng độ cồn đối với LĐT cho kết quả không có nồng độ cồn.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Tô, xác định thiệt hại đối với xe mô tô là 1.282.500 đồng, đối với xe ô tô là 7.170.000 đồng.

Kết luận giám định tư pháp ngày 08/9/2022 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum kết luận: Đối với xe ô tô: Hệ thống lái đạt yêu cầu; phanh đỗ và phanh chính không đạt yêu cầu; đèn pha và đèn cốt bên phải góc chiếu sáng không đúng, không đạt yêu cầu (sau tai nạn, cản trước bên phải tại vị trí gần cụm đèn chiếu sáng, kính chắn gió bị bể. Việc này có thể làm cho đèn pha và đèn cốt bên phải góc chiếu sáng không đúng).

Đối với xe mô tô: Hệ thống phanh, hệ thống lái hoạt động bình thường; cụm đèn chiếu sáng và cụm đèn báo rẽ trước bể hoàn toàn; cụm đèn tín hiệu sau không có.

Hiện trường vụ án thể hiện:

Hướng khám nghiệm: Hướng Đắk Tô đi Ngọc Hồi, lấy mép đường bên trái hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn.

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng. Lòng đường rộng 6,4 m, giữa đường có vạch kẻ đường (nét đứt màu vàng). Bên trái hướng khám nghiệm giao nhau với đường dân sinh; bên phải hướng khám nghiệm có biển cảnh báo nguy hiểm (giao nhau với đường không ưu tiên).

Điểm va chạm đầu tiên (điểm đụng) giữa xe mô tô và xe ô tô nằm trên làn đường trái, hướng huyện Đắk Tô đi Ngọc Hồi. Điểm đụng cách mép đường chuẩn là 2,9 m.

Tại thời điểm xảy ra va chạm (tại vị trí điểm đụng), xe ô tô đi theo hướng huyện Đắk Tô đi Ngọc Hồi, đang đi sang làn đường bên trái, có trục trước bên trái cách mép đường chuẩn 0,9 m; trục sau bên trái cách mép đường chuẩn 1 m. Xe mô tô có trục trước cách mép đường chuẩn là 2,3 m, trục sau cách mép đường chuẩn là 3,2 m.

Sau tai nạn, xe mô tô ngã nghiêng về bên phải, trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 01 m; trục bánh sau nằm trên mép đường chuẩn. Xe ô tô có trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn là 0,9 m; trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn là 1,1 m.

Vết lốp của xe ô tô hằn trên mặt đường, có chiều dài 31,7 m, chiều rộng 0,62 m. Đầu vết lốp cách mép đường chuẩn là 1,2 m.

Tổ hợp vết cày của xe mô tô và gánh hàng không liên tục, có chiều dài 37,3 m, chiều rộng 1,09 m. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 0,85 m.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ và nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 04/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo LĐN về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo LĐN từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị giải quyết bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được hành vi vi phạm pháp luật, xin lỗi gia đình bị hại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo mới

thuộc diện thoát nghèo nên cho bị cáo được tại ngoại để lo cho gia đình và bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Tô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa đã xác định được: Khoảng 08 giờ ngày 03/9/2022, bị cáo LĐN điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 81B 01584 của Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL, lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ huyện Đắk Tô đi huyện Ngọc Hồi. Đến Km 1502+500, thuộc Thôn 2, xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô thì thấy có xe mô tô biển kiểm soát 82K5 - 6852 do chị ĐTT điều khiển đi từ đường dân sinh (bên phải theo chiều đi của bị cáo) ra đường Hồ Chí Minh là đường ưu tiên và có chiều hướng rẽ trái qua đường nhưng không có tín hiệu báo rẽ. Thấy vậy, LĐN điều khiển xe tránh sang làn đường ngược chiều để vượt xe mô tô. Cùng lúc này, chị ĐTT không chú ý quan sát xe phía sau, không đảm bảo an toàn nhưng vẫn điều khiển xe chuyển hướng qua đường. Do đó, phần đầu bên phải của xe ô tô đã va chạm vào sọt hàng bên trái của xe mô tô làm chị Thi ngã xuống đường, hậu quả chị Thi chết tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

[3] Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo LĐN không chấp hành đúng quy tắc giao thông đường bộ, khi gặp xe của chị Thi chạy cùng chiều có chiều hướng qua đường, bị cáo điều khiển xe tránh sang làn đường ngược chiều và vượt xe mô tô của chị Thi khi chưa đảm bảo an toàn là vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, gây ra hậu quả chị Thi chết tại chỗ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Đối với bị hại Đinh Thi Thi cũng có lỗi khi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, đi từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên nhưng không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên; khi bị cáo đã cho xe ô tô tránh và vượt về bên trái theo hướng đi của bị cáo thì bị hại điều khiển xe mô tô chuyển hướng qua đường không đảm bảo an toàn, không có tín hiệu báo hướng rẽ dẫn đến tai nạn giao thông. Hành vi điều khiển phương tiện xe mô tô của bị hại đã vi phạm hành vi bị nghiêm cấm và vi phạm các quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 9 Điều 8; khoản 1, 2 Điều 15; khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng, mà nguyên nhân là do không chấp hành đúng quy định của pháp luật giao thông đường bộ, cần phải xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt; ông, bà nội của bị cáo được Nhà nước tặng Bằng vàng danh dự; gia đình bị cáo đang thờ cúng người bác ruột là liệt sĩ; cha bị cáo được tặng thưởng nhiều Huân chương kháng chiến, Huân chương chiến sĩ vẻ vang, Huân chương chiến sĩ giải phóng; cha vợ của bị cáo là liệt sĩ; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ: bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại cũng có lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị hại cũng có lỗi gây ra tai nạn giao thông; bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

[6.1] Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường:

- Chi phí mai táng (tiền quan tài; các vật dụng cho việc khâm liệm; xe tang; dịch vụ khâm liệm, đào huyệt, chôn cất, che rạp, bàn ghế làm đám tang): 60.000.000 đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 60.000.000 đồng (đã trừ lỗi của bị hại).

- Tiền cấp dưỡng nuôi 3 người con của bị hại, mức chi phí tối thiểu cần thiết cho PĐTN, sinh ngày 03/01/2009, mỗi tháng là 2.400.000 đồng; PĐKT, sinh ngày 18/10/2012 và PĐKT, sinh ngày 24/5/2016 mỗi người, mỗi tháng là 2.300.000 đồng.

[6.2] Về nguyên tắc bồi thường thiệt hại: Theo quy định tại khoản 4 Điều 585 Bộ luật Dân sự thì khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra. Xét thấy, trong vụ việc này, chủ sở hữu xe ô tô gây ra tai nạn đưa xe vào hoạt động có một số tính năng không đảm bảo an toàn đó là, phanh đỗ và phanh chính không đạt yêu cầu, thiết bị giám sát hành trình (tốc độ xe) không hoạt động. Bị cáo điều khiển xe không giảm tốc độ khi đến gần đường giao nhau; vượt xe không đảm bảo an toàn. Bị hại điều khiển xe không có giấy phép lái xe, đi từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên nhưng không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên; điều khiển xe mô tô chuyển hướng qua đường nhưng không có tín hiệu báo hướng rẽ, không đảm bảo an toàn khi cho xe chuyển hướng dẫn đến tai nạn giao thông. Vì vậy, lỗi trong trường hợp

này của chủ sở hữu và lái xe tương ứng với mức độ lỗi là 70% phải chịu trách nhiệm bồi thường; lỗi của bị hại tương ứng với mức độ lỗi là 30% không được bồi thường.

[6.3] Xét yêu cầu bồi thường các khoản chi phí mai táng với tổng số tiền 60.000.000 đồng đều hợp lý, phù hợp với chi phí mai táng tại địa phương (có xác nhận của cơ sở mai táng và chính quyền địa phương) nên được chấp nhận là chi phí hợp lý cho việc mai táng, theo điểm b khoản 1 Điều 591 Bộ luật Dân sự. Do bị hại có lỗi gây ra tai nạn, tương ứng với mức độ lỗi là 30% không được bồi thường chi phí mai táng số tiền là 18.000.000 đồng, số tiền còn được bồi thường là 42.000.000 đồng, theo quy định tại khoản 4 Điều 585 Bộ luật Dân sự.

Đối với tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: Ở hàng thừa kế thứ nhất của bị hại có chồng là anh PKC và 3 người con: PĐTN; PĐKT; PĐKT. Việc bị hại chết do tai nạn giao thông đã gây ra tổn thất về tinh thần đối với anh Chí và 3 người con. Vì vậy, chấp nhận mức bồi thường 43 tháng lương cơ sở, tương ứng với số tiền 64.070.000 đồng. Sau khi trừ yếu tố lỗi của bị hại 30%, tương ứng với số tiền 19.221.000 đồng, thì còn được bồi thường 44.849.000 đồng, theo khoản 2 Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Đối với yêu cầu bồi thường khoản tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại. Xét thấy, khi còn sống bị hại có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 3 người con nên khi bị hại chết thì người chịu trách nhiệm bồi thường phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng thay cho bị hại. Mức chi phí mà người đại diện hợp pháp yêu cầu là chi phí đảm bảo cho nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng. Như vậy, ngoài phần anh PKC (là cha) phải chịu một nửa mức cấp dưỡng nuôi con, phần còn lại người chịu trách nhiệm bồi thường phải chịu cấp dưỡng, cụ thể: Phần của bị hại khi còn sống cấp dưỡng cho PĐTN, sinh ngày 03/01/2009, mỗi tháng 1.200.000 đồng, sau khi trừ yếu tố lỗi của bị hại tương ứng với mức độ lỗi 30%, số tiền là 360.000 đồng, còn được bồi thường cấp dưỡng là 840.000 đồng/tháng. Cấp dưỡng cho PĐKT, sinh ngày 18/10/2012; PĐKT, sinh ngày 24/5/2016 mỗi người 1.150.000 đồng/tháng, sau khi trừ yếu tố lỗi của bị hại tương ứng với mức độ lỗi 30%, số tiền là 345.000 đồng, thì còn được bồi thường cấp dưỡng cho mỗi người là 805.000 đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày bị hại chết 03/9/2022 đến khi con của bị hại đủ 18 tuổi, theo điểm c khoản 1 Điều 591 và khoản 2 Điều 593 Bộ luật Dân sự.

[6.4] Về người chịu trách nhiệm bồi thường: Chủ sở hữu xe ô tô gây tai nạn giao thông là Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL. Giữa bị cáo và chủ sở hữu xe ô tô có ký Hợp đồng lao động, thỏa thuận bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường. Xét thấy, Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL là chủ sở hữu, đang chiếm hữu, sử dụng chiếc xe ô tô gây tai nạn (còn bị cáo chỉ lái xe được trả lương theo chuyến). Vì vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 601 Bộ luật Dân sự thì Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại. Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL có quyền yêu cầu bị cáo hoàn lại số tiền đã bồi thường (không tính số tiền bảo hiểm đã chi trả) theo quy định của pháp luật dân sự.

Số tiền bị cáo đã bồi thường là 50.000.000 đồng, được đại diện Công ty trách

nhiệm hữu hạn HT - GL và bị cáo đồng ý trừ vào tiền bồi thường chi phí mai táng là 42.000.000 đồng, trừ vào tiền bồi thường tổn thất tinh thần 8.000.000 đồng.

Đối với thiệt hại xe mô tô của bị hại và xe ô tô Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL, các đương sự không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7] Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và các giấy tờ liên quan cho Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL; trả lại xe mô tô cho đại diện hợp pháp của bị hại là đúng pháp luật.

Hiện nay, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Kon Tum còn tạm giữ giấy phép lái xe số 380137027409 của bị cáo nên Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Kon Tum phải trả lại cho bị cáo LĐN.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo LĐN phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **LĐN** 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án 21/3/2023.

Giao bị cáo LĐN cho Ủy ban nhân dân xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 357; 468; 585; 591; 593; 601 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2.1. Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL phải bồi thường cho anh PKC số tiền chi phí mai táng là 42.000.000 (bốn mươi hai triệu) đồng; bồi thường cho anh PKC và các cháu PĐTN, PĐKT, PĐKT (do anh PKC đại diện) khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 44.849.000 (bốn mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi

chín nghìn) đồng. Tổng cộng hai khoản là 86.849.000 (tám mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn) đồng.

Bị cáo LĐN thỏa thuận với Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL đã bồi thường là 50.000.000 đồng, được trừ vào tiền bồi thường chi phí mai táng là 42.000.000 đồng, trừ vào tiền bồi thường tổn thất tinh thần 8.000.000 đồng. Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL còn phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 36.849.000 (ba mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn) đồng.

2.2. Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL phải cấp dưỡng nuôi con của bị hại ĐTT. Mức cấp dưỡng cho PĐTN, sinh ngày 03/01/2009 mỗi tháng là 840.000 (tám trăm bốn mươi nghìn) đồng; cấp dưỡng cho PĐKT, sinh ngày 18/10/2012 và PĐKT, sinh ngày 24/5/2016 mỗi người, mỗi tháng là 805.000 (tám trăm linh năm nghìn) đồng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày bị hại chết 03/9/2022 đến khi con của bị hại đủ 18 tuổi.

Việc bồi thường, cấp dưỡng được thi hành ngay mặc dù Bản án có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng dân sự.

Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Kon Tum phải trả lại cho bị cáo LĐN giấy phép lái xe số 380137027409, ngày 02/6/2020 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hoá cấp.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo LĐN phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Công ty trách nhiệm hữu hạn HT - GL phải chịu 1.842.400 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí nghĩa vụ cấp dưỡng. Tổng cộng là 2.142.400 (hai triệu một trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm) đồng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi

hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Tô;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Đắk Tô;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đắk Tô;
- T.H.A hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu bản án; hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Bình